

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST

Ngày 21 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Thóc; Bà Nghiêm Thị Tú Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Văn Thắng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Mùa A D**, sinh năm 1992 tại tỉnh Lai Châu; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mùa Sĩa P (đã chết) và con bà Hạng Thị S, sinh năm 1961; có vợ Lý Thị K, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và có 06 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 11/11/2024 đến ngày 14/11/2024 áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Hờ A B, sinh năm 1989; trú tại: bản N, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi công tác: Đ, trật tự Công an huyện N. Vắng mặt có lý do.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lường Mạnh H, sinh năm 1980; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi công tác: Đ, trật tự Công an huyện N. Vắng mặt có lý do.

2. Ông Phùng Văn T, sinh năm 1998; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi công tác: Đ, trật tự Công an huyện N. Vắng mặt có lý do.

3. Ông Tẩn Minh T1, sinh năm 2001; trú tại: bản N, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi công tác: Đ, trật tự Công an huyện N. Vắng mặt có lý do.

4. Ông Cà Văn X, sinh năm 2004; trú tại: bản N, xã N, huyện N, tỉnh Lai

Châu; Nơi công tác: Đ, trật tự Công an huyện N. Vắng mặt có lý do.

5. Ông La Văn L, sinh năm 1975; trú tại: Tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt không có lý do.

6. Anh Vừ A S1, sinh năm 2012; trú tại: bản H, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt không có lý do.

7. Người đại diện hợp pháp cho Vừ A S1 là chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1990; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/11/2024, thực hiện kế hoạch tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính đảm bảo trật tự, an toàn giao thông số 489/KH-CAH, ngày 01/11/2024 của Công an huyện N, tỉnh Lai Châu. Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện N gồm: Trung tá Lương Mạnh H (Đội trưởng); Đại úy Hồ A, Trung úy P, Thiếu úy Tần Minh T1, Hạ sỹ C thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu.

Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, tại tuyến đường L thuộc tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Tổ công tác phát hiện Mùa A D, sinh năm 1992, trú tại: tổ dân phố N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng-xanh-đen (xe không có biển kiểm soát), chở theo cháu Vừ A S1, sinh năm 2012, di chuyển theo hướng từ Quảng trường nhân dân huyện N về tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu có hành vi vi phạm an toàn giao thông với các lỗi: “Chuyển hướng không phát tín hiệu rẽ”; “Xe mô tô không có gương chiếu hậu bên trái”; “Xe mô tô không gắn biển kiểm soát”. Tổ công tác đã yêu cầu D dừng xe để kiểm tra giấy tờ nhưng D không xuất trình giấy phép lái xe. Tổ công tác mời D xuống xe để làm việc nhưng D không chấp hành, D có hành vi ngồi trên xe mô tô và dùng điện thoại Vivo Y15S quay vì đeo phát trực tiếp lên mạng xã hội Facebook, đồng thời có những lời lẽ không chuẩn mực, xúc phạm đến Tổ công tác. Tổ công tác đã nhiều lần giải thích, phân tích lỗi vi phạm nhưng D không chấp hành. Sau đó, Tổ công tác đã mời ông La Văn L, sinh năm 1975 đến chứng kiến sự việc và tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, lập biên bản tạm giữ phương tiện, tiến hành thu giữ phương tiện để xử lý theo quy định. Đến hồi 10 giờ 18 phút cùng ngày, khi Tổ công tác yêu cầu D xuống xe để tiến hành thu giữ phương tiện thì ngay lập tức D đã dùng tay phải đâm vào vùng mặt bên trái của Đại úy Hồ A B khi đang thực hiện nhiệm vụ. Hậu quả, Đại úy Hồ A B bị tổn thương phần mềm vùng vành tai bên trái, sưng và bầm tím nhẹ. Sau đó, Mùa A D bị khống chế và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 11/11/2024 của Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Lai Châu đối với Đại úy Hồ A B xác định: “....tổn thương phần mềm vùng vành tai bên trái, sưng nề, bầm tím nhẹ”.

Ngày 11/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trích xuất 01 đoạn video dài 11 phút 29 giây (từ 10 giờ 07 đến 10 giờ 18 phút) từ điện thoại di động của Tổ công tác ghi lại toàn bộ diễn biến vụ “Chống người thi hành công vụ”.

Về vật chứng của vụ án: Tạm giữ của Mùa A D chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX; màu sơn trắng - xanh - đen, không có biển kiểm soát (xe đã qua sử dụng); 01 (một) đăng ký xe mô tô số 065775, mang tên Mùa A D; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Vivo Y15S, màu xanh dương (đã qua sử dụng). Hiện tất cả những vật chứng thu giữ của Mùa A D hiện đang được bảo quản để xử lý theo quy định.

Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ A B thuộc Đ, trật tự Công an huyện N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-NN, ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn để xét xử bị cáo Mùa A D về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra của Cơ quan CSĐT Công an huyện N và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa A D phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo Mùa A D từ 07 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho bị cáo Mùa A D: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX; màu sơn trắng - xanh - đen; số khung: 524DY054477; số máy: JC52E6082517; dung tích xi lanh 109 cm³, xe không có biển kiểm soát, không có hộp xích (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) đăng ký xe mô tô số 065775 và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, hiệu Vivo Y15S, màu xanh dương (đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với các biên bản, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 10 giờ 18 phút, ngày 11/11/2024 tại tuyến đường L thuộc tổ dân phố P, thị trấn N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Do Mùa A D có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng - xanh - đen (xe không có biển kiểm soát) vi phạm trật tự an toàn giao thông thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện N phát hiện, yêu cầu kiểm tra giấy tờ xe mô tô, giấy phép lái xe và thu giữ phương tiện vi phạm. Mùa A D không chấp hành mà còn có hành vi xúc phạm và dùng tay phải đâm vào mặt Đại úy Hồ A B (thành viên tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông huyện N) khi đang thực hiện nhiệm vụ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng và quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng nhưng không được đi học mà ở nhà phụ giúp gia đình và lấy vợ. Bị cáo chưa có tiền án,

tiền sự. Ngày 11/11/2024 bị cáo thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ đến ngày 14/11/2024 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên toà công khai ngày hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; do hoàn cảnh không được đi học, nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Mùa A D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét hành vi của bị cáo về việc không chấp hành hiệu lệnh của Cảnh sát giao thông, cản trở Cảnh sát giao thông thi hành công vụ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa huyện N. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo mới đủ giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hồ A B không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Những vấn đề có liên quan: Đối với hành vi bị cáo Mùa A D dùng tay phải đâm vào mặt Đại úy Hồ A B nhưng không gây thương tích. Do đó, Đại úy Hồ A B không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và không có đơn yêu cầu khởi tố hành vi cố ý gây thương tích đối với bị cáo Mùa A D nên không có căn cứ xử lý hình sự.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX; màu sơn trắng - xanh - đen; số khung: 524DY054477; số máy: JC52E6082517; dung tích xi lanh 109 cm³, xe không có biển kiểm soát, không có hộp xích (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong) thu giữ của bị cáo Mùa A D; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 065775, mang tên Mùa A D; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y15S, màu xanh dương (đã qua sử dụng). Cần trả lại cho Mùa A D, vì không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án theo điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 38 Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2026/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A D phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mùa A D 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Vật chứng của vụ án: Trả lại cho bị cáo Mùa A D: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX; màu sơn trắng - xanh - đen; số khung: 524DY054477; số máy: JC52E6082517; dung tích xi lanh 109 cm³, xe không có biển kiểm soát, không có hộp xích (xe đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) đăng ký xe mô tô số 065775 và 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y15S, màu xanh dương (đã qua sử dụng).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện N và C Cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Lai Châu).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm Nhùn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NậmNhùn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Văn Dũng